Ngày soạn: 22/4/2023

**Tuần 35**

**TIẾT 101: ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học.

- Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung: Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.

*-* Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi

- Năng lực riêng: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập

**2. Phẩm chất**

- Trung thực, Trách nhiệm

- Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:** Hệ thống câu hỏi

**2. Học sinh:** SGK hoạt động trải nghiện, hướng nghiệp 7

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Tổ chức**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp | Ngày dạy | Tiết | Sĩ số | Tên học sinh vắng |
| 7A5 |  |  |  |  |

**2. Kiểm tra bài cũ:** Kiểm tra sự chuẩn bị cho giờ học.

**3. Các hoạt động dạy học**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a, Mục tiêu:**Giúp học sinh xác định các mục tiêu của giờ học.

**b, Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Kể tên các chủ đề đã học từ đầu học kì 2?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS nhớ lại các nội dung đã học.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

Đại diện lớp báo cáo.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV nhận xét câu trả lời của HS.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: I. Hệ thống hóa kiến thức**

**a. Mục tiêu:** Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học từ đầu học kì 2,

**b. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **-** GV yêu cầu HS nhớ lại các kiến thức đã học ở học kỳ 2  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận nhóm, xây dựng sơ đồ tư duy.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | *\* Chủ đề 5: Em với gia đình*  - Bước đẩu có kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.  - Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình.  - Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.  - Rèn kĩ năng lắng nghe, giao tiếp và hợp tác, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch; phẩm chất trách nhiệm, nhân ái, chăm chi.  *\* Chủ đề 6: Em với cộng đồng*  - Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đổng.  - Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đổng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.  - Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia.  - Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình.  - Rèn luyện kĩ năng giao tiếp và hợp tác, giải quyết vẩn đề, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.  *\* Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường.*  - Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên.  - Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.  -Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.  - Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.  - Rèn luyện năng lực hợp tác và giao tiếp, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, năng lực thích ứng với sự thay đổi; phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.  \* Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp  - Xác định được một sổ nghê' hiện có ở địa phương.  - Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.  - Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở địa phương.  - Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm một số nghề ở địa phương.  - Rèn luyện, hình thành và phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp, giao tiếp và hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch; phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  \* Chủ đề 9: Hiểu bản thân, chọn đúng nghề  - Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương.  - Rèn luyện, hình thành và phát triển năng lực định hướng nghể nghiệp, giao tiếp và hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch; phẩm chất trách nhiệm. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG**

**II. Câu hỏi và bài tập**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.

**b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tiễn cuộc sống.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS vận dụng kiến thức đã học, thảo luận tìm câu trả lời.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

Đại diện lớp báo cáo.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV nhận xét câu trả lời của HS.

**4. Hướng dẫn học sinh học và làm bài về nhà**

- Chuẩn bị giờ sau kiểm tra học kỳ II.

**TIẾT 102: Kiểm tra CUỐI kì II.**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Nội dung kiến thức đã được học trong HKII.

- Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu vê' kiến thức, kĩ năng, thái độ của HS sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm.

- Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đề, đặc biệt là năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề và phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

**2. Năng lực:**

- Quan sát, đọc hiểu, phân tích, giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:**

- Tích cực, trung thực và trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Nội dung kiểm tra

- Đáp án

**2. Học sinh:**

- Chuẩn bị các nội dung cho kiểm tra

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Tổ chức**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp | Ngày dạy | Tiết | Sĩ số | Tên học sinh vắng |
| 7A5 |  |  |  |  |

**2. Kiểm tra bài cũ**. Kiểm tra sự chuẩn bị của HS

**3. Các hoạt động dạy học.**

**A. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

Thực hành làm sản phẩm giới thiệu, quảng bá nghề ở địa phương.

**B.NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

**Chủ đề 8**. Khám phá thế giới nghề nghiệp

-Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương.

**Chủ đề 9.** Hiểu bản thân - Chọn đúng nghê'

-Phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cẩu của nghề ở địa phương.

IV. ĐẼ KIỂM TRA

Em hãy thiết kế sản phẩm giới thiệu, quảng bá vê' một số nghề hiện có ở địa phương mình.

**V.**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

1. Yêu cầu

- Xác định được mục tiêu thực hành làm sản phẩm (vế kiến thức, kĩ năng, thái độ).

- Sản phẩm thực hành phải phù hợp và đáp ứng được mục tiêu của chủ đề. Ví dụ: thể hiện được công việc đặc trưng của nghề, trang thiết bị, dụng cụ cơ bản của nghề,...

- Đưa ra được ý tưởng thiết kế sản phẩm. Có thể làm video clip hoặc sử dụng tranh ảnh kết hợp với thuyết trình,...

- Thiết kế được sản phẩm theo ý tưởng.

- Viết được bài thuyết trình đề giới thiệu sản phẩm.

- Giới thiệu được sản phẩm thực hành.

**2. Đánh giá:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Yêu cầu cẩn đạt** | **Đánh giá** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| - Xác định được mục tiêu làm sản phẩm.  - Mục tiêu làm sản phẩm phù hợp và đáp ứng được mục tiêu của chủ đế hướng nghiệp. |  |  |
| - Ý tưởng làm sản phẩm sáng tạo, đáp ứng được mục tiêu của chủ đế. |  |  |
| - Thiết kế được sản phẩm theo ý tưởng.  - Sản phẩm thể hiện được một số nghé hiện có ở địa phương; công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ co’ bản của ít nhất 2 nghế; những phẩm chất, năng lực của người làm nghề ở địa phương; những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm các công việc của ít nhất 1 nghế ở địa phương. |  |  |
| - Nội dung bài thuyết trình giới thiệu sản phẩm ngắn gọn, rõ ràng, phù hợp với mục tiêu đã xác định. |  |  |
| - Hình thức giới thiệu sản phẩm sinh động, hấp dẫn. |  |  |
| - Thể hiện được sự quan tâm, tự hào đối với các hoạt động nghề nghiệp ở địa phương. |  |  |

**Đạt**: HS đạt được từ 4 tiêu chí trở lên.

**Chưa đạt**: HS chỉ đạt được tối đa 3 tiêu chí.

**TỔ TRƯỞNG KÝ DUYỆT**

**Phùng Thúy Huyền**